

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 10 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuất Đăng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Chiến

+ Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020, đối với:

1/ Bị cáo: Nguyễn Xuân V (Tức: B), sinh năm 1985 tại Thôn V, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn V, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; bố đẻ: Nguyễn Xuân Ch (Đã chết) và mẹ đẻ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1950; vợ là Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1988; có 02 con: con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không có; tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định số: 09/QĐ-TA ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng đối với Nguyễn Xuân V và Ngày 20/12/2019, Nguyễn Xuân V chấp hành xong; nhân thân: Bản án số: 226/HSST ngày 03/6/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Xuân V 08 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án(Đã được xóa án).

Nguyễn Xuân V bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. 2/ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Hồng Q, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn V, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa: Bị cáo; vắng mặt: Anh Q)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/6/2020, Nguyễn Xuân V sử dụng điện thoại của mình số 0974375889 gọi vào số điện thoại 0352578389 của người đàn ông tên Th (Không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ) để hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Th đồng ý và hẹn đến khu vực thôn Cánh Chu, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô BKS: 29V3-047.37 đi đến điểm hẹn gặp Th nhận 01 gói ma túy loại Metamphetamine và thanh toán tiền như đã thỏa thuận rồi ra về. Trên đường về thì bị lực lượng Công an huyện Thạch Thất tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái Vỹ đang mặc có 01 bọc giấy bên trong được gói bằng giấy ăn và bên trong gói giấy ăn là 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng.

Tang vật thu giữ gồm có: 01 bọc giấy bên trong được gói bằng giấy ăn, bên trong gói giấy ăn là 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có mẫu ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 861570046792032 và Imei 2: 861570046792024; 01 xe mô tô BKS 29V3- 047.37.

Bản kết luận giám định số: 4605/KLGD-PC09 ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an t.p Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng trong một gói nilon màu trắng, bên ngoài bọc 02 lớp giấy trong phong bì ký hiệu mẫu A1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 8,571 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận và đề nghị: Giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân V. Nguyễn Xuân V đã chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện xong thì đã coi như không có tiền sự. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS để xử phạt Nguyễn Xuân V từ 06 năm đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/6/2020. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy ma túy; Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng

có số Imei 1: 861570046792032 và Imei 2: 861570046792024 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo dùng làm phương tiện tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân V thừa nhận ngày 04/6/2020 có mua ma túy về tàng trữ để sử dụng thì bị bắt. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 04/6/2020, vật chứng thu tại hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ chứng minh hành vi của Nguyễn Xuân V thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy. Mặc dù bị cáo đã được nghe tuyên truyền, giáo dục và hiểu được tác hại của ma túy đến sức khỏe con người và nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng chỉ vì không chịu tu dưỡng bản thân, chạy theo lối sống hưởng thụ buông thả mà bị cáo lao sâu vào con đường phạm tội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Nguyễn Xuân V mặc dù đã được xóa án, bị cáo có 01 tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Từ đó, cho thấy nhân thân của bị cáo rất xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 52 BLHS. Sau khi bị bắt, Bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Từ nhận định trên, thấy cần thiết áp dụng điều 38 BLHS để có một mức hình phạt tù tại trại giam thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra cho xã hội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

+ Về vật chứng: Áp dụng các điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy 01 phong bì gửi về sau giám định bên trong có chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của giám định viên: Lê Khắc Nam, Công an huyện Thạch Thất: Nguyễn Hữu Khánh và bị cáo Nguyễn Xuân V; Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng có số Imei 1: 861570046792032 và Imei 2: 861570046792024 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo dùng làm phương tiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với chiếc xe mô tô BKS 29V3- 047.37 thuộc sở hữu của anh Lê Hồng Q cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại không biết bị cáo sử dụng để phạm tội nên Công an huyện Thạch Thất đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Đối với: Người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Xuân V không xác định được họ, tên tuổi, địa chỉ nên Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý trong vụ án này là đúng pháp luật.

+Về dân sự: Anh Lê Hồng Q đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô các bị cáo sử dụng tàng trữ ma túy và không có yêu cầu về dân sự nên không buộc bị cáo chịu trách nhiệm dân sự.

Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận và đề nghị áp dụng điều luật xử lý bị cáo, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Viện kiểm sát xác định bị cáo không có tiền sự là không hiểu đúng khoản 2 điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá cao và chưa tương xứng với tính chất nguy hiểm mà từng bị cáo đã gây ra cho xã hội.

[3] Quá trình phát hiện tội phạm, bắt giữ đến khi khởi tố, truy tố các cơ quan Công an, Viện kiểm sát đã tiến hành các hoạt động tố tụng đúng quy định, đúng trình tự theo quy định của BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[1] Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Xuân V 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/6/2020. Miễn hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Xuân V.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì gửi về sau giám định bên trong có chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của giám định viên: Lê Khắc Nam, Công an huyện Thạch Thất: Nguyễn Hữu Khánh và bị cáo Nguyễn Xuân V;

(Nhu biên bản giao nhận tài sản, tang vật giữa Công an huyện Thạch Thất và Chi cục thi hành án huyện Thạch Thất ngày 09/11/2020).

[3] Về án phí: Nguyễn Xuân V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Quang có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND t.p Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục T.H.A huyện Thạch Thất;

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Tam Hiệp;

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Khuất Đăng Cường